



Hướng Dẫn Sử Dụng Hệ Thống LMS 360 E-Learning Bài Giảng Tương Tác

HƯỚNG DẪN TẠO VIDEO TƯƠNG TÁC

Tài liệu dành cho tài khoản giáo viên

MỤC LỤC

(Tài khoản với vai trò là giáo viên)

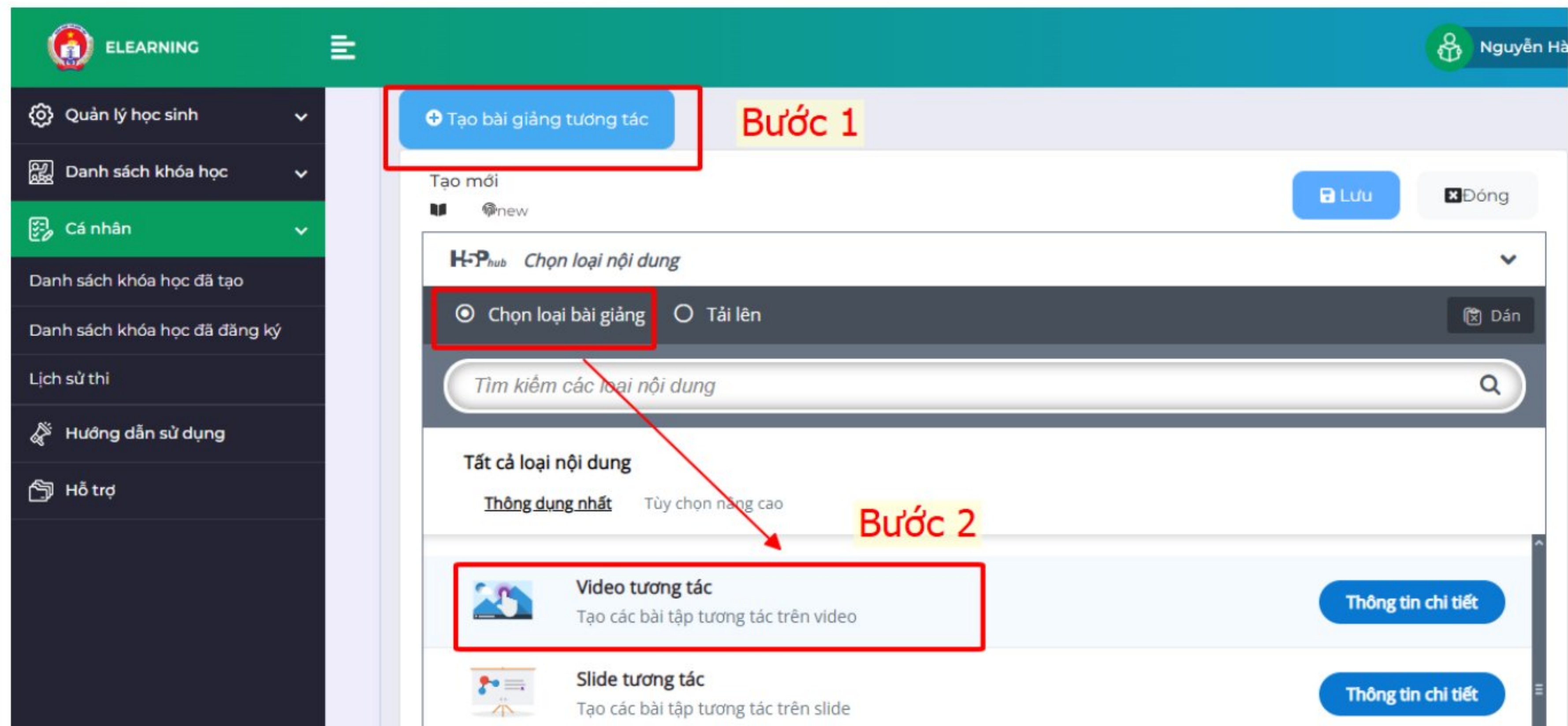
I. Mô tả tính năng và cách tạo video tương tác	2
II. Cách tạo các tương tác trên video	4
1. Label	5
2. Text	6
3. Bảng mục lục	7
4. Đường dẫn	8
5. Hình ảnh	9
6. Statements (Tóm tắt)	10
7. Trắc nghiệm một đáp án	11
8. Trắc nghiệm nhiều đáp án	12
9. Câu hỏi Đúng/Sai	13
10. Điền vào chỗ trống	14
11. Game kéo thả nội dung	15
12. Chọn từ phù hợp	19
13. Kéo và thả từ	20

I. Mô tả tính năng và cách tạo video tương tác

- Loại nội dung tương tác này giúp giáo viên tạo ra các bài tập tương tác trên video có sẵn, giúp bài tập trở nên sinh động và học sinh dễ nhớ kiến thức hơn khi học.
- Sau khi đã tạo mới khóa học và bài giảng, giáo viên thực hiện các bước sau để tạo nội dung tương tác cho bài giảng (bài kiểm tra):

Bước 1: Giáo viên chọn nút “Tạo bài giảng tương tác”

Bước 2: Tại mục chọn loại bài giảng, giáo viên chọn “Video tương tác”



Bước 3: Đặt tiêu đề (tên) cho bài kiểm tra

Bước 4: Tại mục Tải lên/nhúng video: giáo viên chọn ô dấu cộng (như hình) để tải lên video tương tác

Bước 5:

+ Chọn “Tải lên tập tin video” nếu giáo viên muốn tải lên video đã có sẵn

+ Chọn “Dán đường dẫn Youtube hoặc URL, nguồn video khác” nếu giáo viên muốn dán một đường dẫn link video trên mạng

Bước 6: Chọn “Thêm vào” để bắt đầu tải lên video”

The screenshot displays the ELEARNING web application interface. On the left is a sidebar menu with options: Quản lý học sinh, Danh sách khóa học, Cá nhân, and a list of courses. The main content area is titled "Video tương tác" and shows a form for creating an interactive video. The form includes a title field (Tiêu đề), a description field, and a video upload section. The video upload section has two tabs: "Tải lên/nhúng video" (Step 1) and "Thêm tương tác" (Step 2). The "Tải lên/nhúng video" tab is active and shows a "Thêm video" section with a dashed box containing a plus sign, indicating where to click to upload a video. Below this, there are two options: "Tải lên tập tin video" (Upload video file) and "Dán đường dẫn Youtube hoặc URL nguồn video khác" (Paste Youtube link or other video source URL). The "Dán đường dẫn Youtube hoặc URL nguồn video khác" option has a text input field labeled "Nhập vào URL âm thanh". At the bottom right, there are two buttons: "Thêm vào" (Add) and "Hủy bỏ" (Cancel). The interface is annotated with red boxes and yellow labels indicating the steps: Bước 3 (Title field), Bước 4 (Plus sign in video upload box), Bước 5 (Video upload options), and Bước 6 (Add button).

II. Cách tạo các tương tác trên video

Sau khi tải video lên, giáo viên chọn Bước 2 :Thêm tương tác, để tạo các tương tác (bài tập) trên video, màn hình sẽ hiện ra như hình minh họa.



1. Label

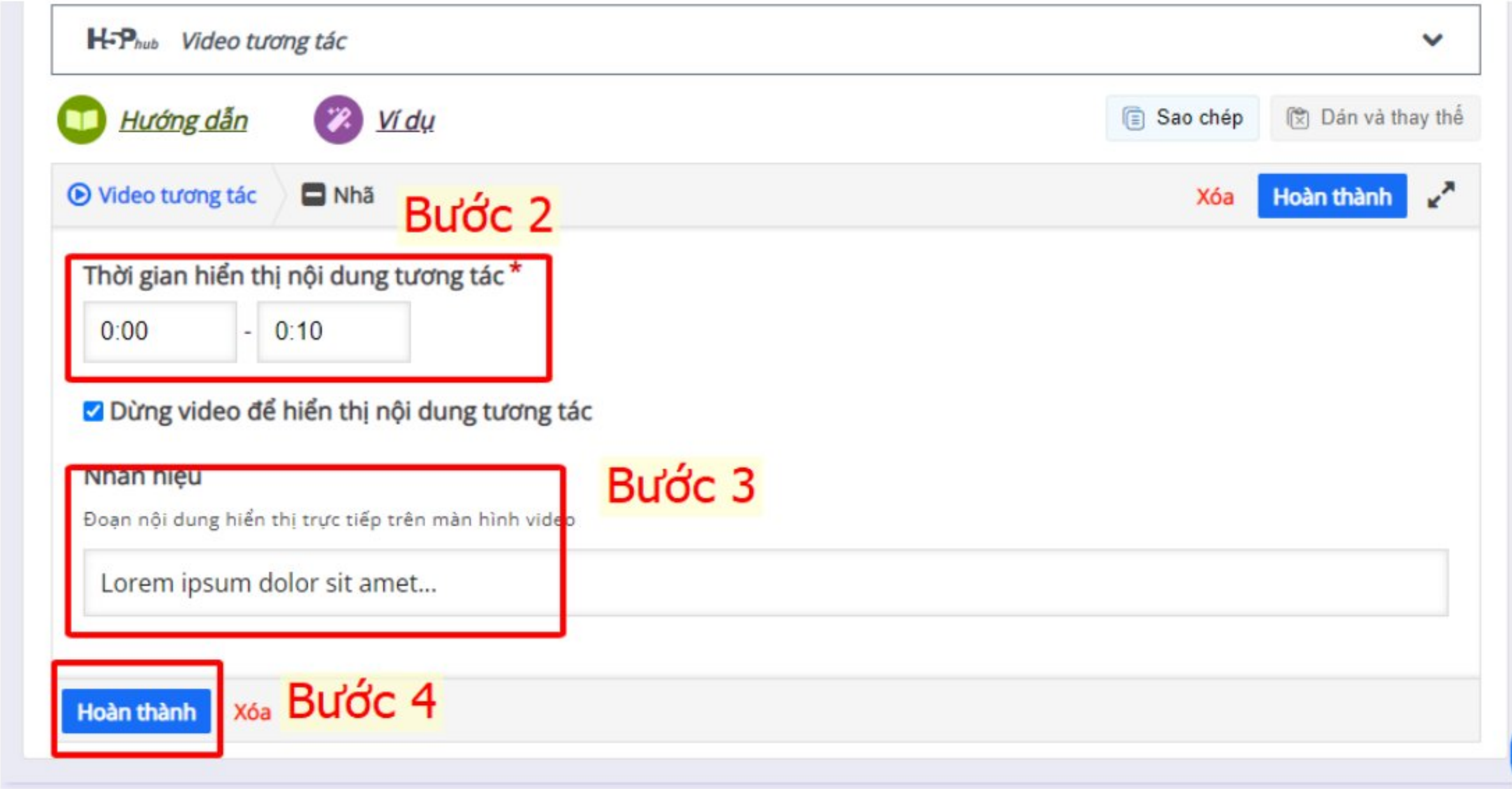
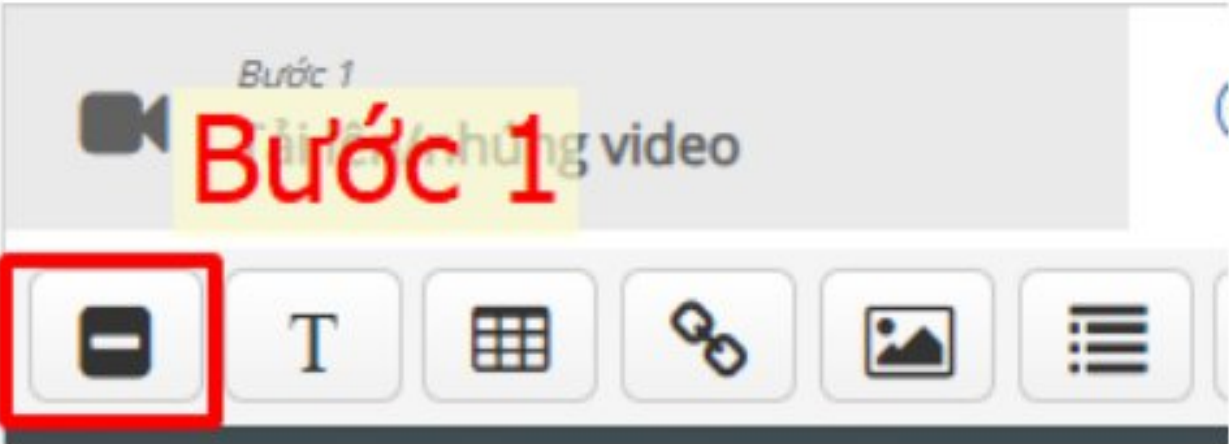
- Chức năng: giáo viên dùng tương tác này để thêm các dòng chữ hiển thị như tiêu đề hay muốn tóm tắt nội dung sắp hiển thị trong video

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Label” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Bước 3: Nhập nội dung giáo viên muốn hiển thị trên video tại mục “Nhãn hiệu”

Bước 4: Chọn hoàn thành >> tương tác Label đã tạo thành công và hiển thị trên video.



2. Text

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để nhập văn bản và chèn vào vị trí mong muốn trong video, giúp học sinh có thêm thông tin về bài giảng.

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Text” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Bước 3: Nhập nội dung giáo viên muốn hiển thị trên video tại mục “Nhập mô tả”

Bước 4: Chọn hoàn thành >> tương tác Text đã tạo thành công và hiển thị trên video.

The screenshot displays the H-P Hub 'Video tương tác' (Interactive Video) interface. The interface is divided into two main sections: a top toolbar and a main content area.

Top Toolbar: Contains icons for various interactive elements. The 'Text' icon (a box with the letter 'T') is highlighted with a red box and labeled 'Bước 1' (Step 1).

Main Content Area:

- Header:** Shows 'H-P hub Video tương tác' and navigation links like 'Hướng dẫn' (Guide) and 'Ví dụ' (Example). Buttons for 'Sao chép' (Copy) and 'Dán và thay thế' (Paste and replace) are also present.
- Interaction Type:** A tab labeled 'T Text' is selected, with 'Video tương tác' as the main category. A red box highlights this area, labeled 'Bước 2' (Step 2).
- Timing:** A field labeled 'Thời gian hiển thị nội dung tương tác*' (Interaction content display time*) shows a range from 0:00 to 0:10. A red box highlights this field.
- Video Control:** A checkbox labeled 'Dừng video để hiển thị nội dung tương tác' (Stop video to display interaction content) is checked. A red box highlights this checkbox, labeled 'Bước 3' (Step 3).
- Description:** A text input field labeled 'Nhập mô tả*' (Enter description*) is highlighted with a red box, labeled 'Bước 3' (Step 3).
- Footer:** A blue button labeled 'Hoàn thành' (Complete) is highlighted with a red box, labeled 'Bước 4' (Step 4). A red 'Xóa' (Delete) button is also visible.

Below the main content area, there is a note: 'Chuyển tiếp đến trang web khác hoặc mốc thời gian khác trong video bằng cách nhấp chuột vào nội dung tương tác' (Navigate to another web page or time point in the video by clicking on the interaction content).

3. Bảng mục lục

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo một bảng mục lục tóm tắt tất cả các mục xuất hiện trong video tương tác, giúp học sinh dễ hình dung tổng quát hơn về bài đang học.

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Bảng mục lục” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Bước 3: Đặt tiêu đề (tên) và nhập nội dung cho bảng mục lục

Bước 4: Chọn hoàn thành >> tương tác Bảng mục lục đã tạo thành công và hiển thị trên video.

The screenshot displays the software interface for creating an interactive video. It is divided into two main sections: a top toolbar and a right-hand configuration panel.

Top Toolbar: Labeled "Bước 1" (Step 1) and "Thêm tương tác" (Add interaction). It contains several icons. The "Table of Contents" icon, which looks like a grid, is highlighted with a red box and labeled "Bước 1".

Configuration Panel (Right): Labeled "Bước 2" (Step 2) at the top right.

- Thời gian hiển thị nội dung tương tác** (Interaction content display time): A time range selector showing "0:00" to "0:10", highlighted with a red box.
- ☐ **Dừng video để hiển thị nội dung tương tác** (Stop video to display interaction content): A checkbox option.
- Nhãn hiệu** (Label): A text input field with the placeholder "Đoạn nội dung hiển thị trực tiếp trên màn hình video". It is highlighted with a red box and labeled "Bước 3".
- Tiêu đề *** (Title): A text input field with the placeholder "Được sử dụng để tìm kiếm, báo cáo và thông tin bản quyền". It is highlighted with a red box.
- Bảng *** (Table): A table editor area, highlighted with a red box. It contains a table with 2 columns and 3 rows:

Tiêu đề cột 1	Tiêu đề cột 2
Hàng 1 cột 1	Hàng 1 cột 2
Hàng 2 cột 1	Hàng 2 cột 2
- Bottom Bar:** Contains two buttons: "Hoàn thành" (Complete) and "Xóa" (Delete). The "Hoàn thành" button is highlighted with a red box and labeled "Bước 4".

4. Đường dẫn

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để chèn/nhúng một đường dẫn link và hiển thị trực tiếp trên video.

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Đường dẫn” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Bước 3: Đặt tiêu đề (tên) và chèn đường dẫn link cần hiển thị trên video

Bước 4: Chọn hoàn thành >> tương tác Đường dẫn đã tạo thành công và hiển thị trên video.

Bước 1

Bước 2

Thời gian hiển thị nội dung tương tác *

0:00 - 0:10

☐ Dừng video để hiển thị nội dung tương tác

Bước 3

Đặt tiêu đề *

Giao thức URL *

http://

Bước 4

Hoàn thành Xóa

5. Hình ảnh

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để chèn hình ảnh và hiển thị trực tiếp trên video

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Hình ảnh” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện.

+ Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.

+ Chọn “Biến thành biểu tượng khi hiển thị trên giao diện nhỏ” nếu muốn hình ảnh không hiển thị trực tiếp mà chỉ hiển thị như một icon nhỏ trên video >> click vào icon >> hiển thị hình ảnh.

Bước 3: Nhấp vào “Thêm” tại mục hình ảnh để tải lên hình ảnh cần chèn

Bước 4: Chọn hoàn thành >> tương tác Hình ảnh đã tạo thành công và hiển thị trên video.

The screenshot displays the video interaction tool interface with four steps highlighted:

- Bước 1:** Tải lên/nhúng video. The image icon in the toolbar is highlighted.
- Bước 2:** Thời gian hiển thị nội dung tương tác*. The time range is set to 0:00 - 0:10. Options include:
 - ☐ Dừng video để hiển thị nội dung tương tác
 - ☐ Biến thành biểu tượng khi hiển thị trên giao diện nhỏ
- Bước 3:** Hình*. The "Thêm" (Add) button is highlighted.
- Bước 4:** Hoàn thành. The "Hoàn thành" (Complete) button is highlighted.

Additional text in the interface includes:

- Video tương tác
- Không có tiêu đề Hình ảnh
- Nhấn hiệu
- Đoạn nội dung hiển thị trực tiếp trên màn hình video
- Văn bản thay thế
- Yêu cầu. Nếu trình duyệt không thể tải hình ảnh, văn bản này sẽ được hiển thị. Văn bản từ giọng nói của người đọc cũng được sử dụng

6. Statements (Tóm tắt)

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo một yêu cầu làm bài tập, chọn câu khẳng định đúng nhất

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Statements” trên thanh công cụ

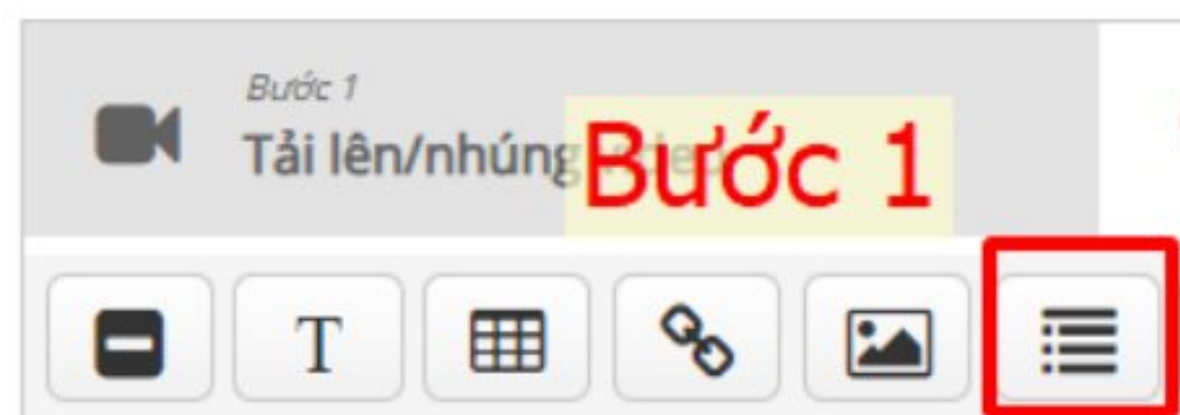
Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Bước 3: Đặt tiêu đề (tên) cho bài tập

Bước 4: Giáo viên nhập câu hỏi (đề bài) cũng như các đáp án cho bài tập

- **Lưu ý:** Câu trả lời đúng luôn được cài đặt ở ô nhập đáp án đầu tiên. Giáo viên có thể cài đặt nhiều đáp án cho bài kiểm tra tại mục “Thêm các đáp án”

Bước 5: Chọn hoàn thành >> tương tác Statements đã tạo thành công và hiển thị trên video.



7. Trắc nghiệm một đáp án

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo một bài tập kiểm tra dạng câu hỏi trắc nghiệm chỉ với 1 đáp án đúng

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Trắc nghiệm một đáp án” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.<< Đặt tiêu đề (tên) cho bài tập

Bước 3: Giáo viên nhập câu hỏi (đề bài) cũng như các đáp án cho bài tập

- **Lưu ý:** Câu trả lời đúng luôn được cài đặt ở ô nhập đáp án đầu tiên. Giáo viên có thể thêm đáp án cho bài kiểm tra tại mục “Thêm các đáp án” hoặc tạo thêm nhiều câu hỏi tại mục “Thêm câu hỏi”

Bước 4: Chọn hoàn thành >> bài tập trắc nghiệm một đáp án đã tạo thành công và hiển thị trên video.

The screenshot displays the 'Trắc nghiệm một đáp án' (Single Answer Quiz) interface, divided into four steps:

- Bước 1:** Selecting the 'Trắc nghiệm một đáp án' icon from the toolbar.
- Bước 2:** Setting the 'Thời gian hiển thị nội dung tương tác' (Interaction content display time) to 0:09 - 0:10. The checkbox 'Dừng video để hiển thị nội dung tương tác' (Stop video to display interaction content) is checked. The title field is empty, with a placeholder 'Không có tiêu đề Trắc nghiệm một đáp án'.
- Bước 3:** Entering the question and answers. The question field is empty. The answer field is empty, with a placeholder 'Nhập câu hỏi tại đây'.
- Bước 4:** Completing the quiz. The 'Hoàn thành' (Complete) button is highlighted.

8. Trắc nghiệm nhiều đáp án

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo một bài tập kiểm tra dạng câu hỏi trắc nghiệm chỉ với 1 đáp án đúng

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Trắc nghiệm nhiều đáp án” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.>> Đặt tiêu đề (tên) cho bài tập

Bước 3: Giáo viên nhập câu hỏi (đề bài) cũng như các đáp án cho bài tập

- **Lưu ý:** Tick chọn vào ô “Chọn làm đáp án đúng” bên dưới mỗi ô nhập đáp án nếu đó là câu trả lời đúng. Giáo viên có thể thêm nhiều đáp án cho bài kiểm tra tại mục “Thêm đáp án”

Bước 4: Chọn hoàn thành >> bài tập trắc nghiệm nhiều đáp án đã tạo thành công và hiển thị trên video.

Bước 1 Thêm tương tác

Bước 2

Thời gian hiển thị nội dung tương tác *

0:09 - 0:10

☒ Dừng video để hiển thị nội dung tương tác

Nhãn hiệu

Đoạn nội dung hiển thị trực tiếp trên màn hình video

Tiêu đề *

Được sử dụng để tìm kiếm, báo cáo và thông tin bản quyền

Không có tiêu đề Trắc nghiệm nhiều đáp án

Bước 3

Nhập nội dung câu hỏi *

Nhập đáp án *

Đáp án

Nhập nội dung đáp án *

☐ Chọn làm đáp án đúng

Mẹo làm bài và phản hồi cho người dùng (Có thể bỏ qua phần này)

Đáp án

Nhập nội dung đáp án *

☐ Chọn làm đáp án đúng

Mẹo làm bài và phản hồi cho người dùng (Có thể bỏ qua phần này)

Bước 4

THÊM ĐÁP ÁN

Tùy chọn nâng cao (Không bắt buộc, có thể bỏ qua)

Hoàn thành Xóa

9. Câu hỏi Đúng/Sai

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo một bài tập kiểm tra dạng chọn Đúng/Sai cho một bài tập/câu hỏi có sẵn

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Câu hỏi Đúng/Sai” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.>> Đặt tiêu đề (tên) cho bài tập

Bước 3: Giáo viên nhập câu hỏi (đề bài) cũng như cài đặt đáp án đó Đúng hoặc Sai

Bước 4: Chọn hoàn thành >> bài tập câu hỏi Đúng/Sai đã tạo thành công và hiển thị trên video.

Bước 1 Thêm tương tác

Bước 2 Thời gian hiển thị nội dung tương tác*
0:09 - 0:10

☒ Dừng video để hiển thị nội dung tương tác

Nhãn hiệu
Đoạn nội dung hiển thị trực tiếp trên màn hình video

Tiêu đề*
Được sử dụng để tìm kiếm, báo cáo và thông tin bản quyền

Không có tiêu đề Câu hỏi Đúng/Sai

Bước 3 Nhập nội dung câu hỏi*

Chọn đáp án cho câu hỏi này*
☒ Đúng ☐ Sai

Tùy chọn nâng cao (Không bắt buộc, có thể bỏ qua)

Bước 4 Hoàn thành Xóa

10. Điền vào chỗ trống

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo một bài tập kiểm tra dưới dạng điền từ thích hợp vào ô trống

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Điền vào chỗ trống” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.>> Đặt tiêu đề (tên) cho bài tập.

Bước 3: Giáo viên nhập mô tả cách làm bài tập>> Nhập đoạn văn bản mà giáo viên muốn học sinh hoàn thành

- **Lưu ý:** Các từ/cụm từ được thêm dấu hoa thị (*) ở phía trước và sau là đáp án cần điền vào chỗ trống. Giáo viên có thể thêm nhiều đoạn văn bản tại “Thêm nội dung bài tập”.

Bước 4: Chọn hoàn thành >> bài tập điền vào chỗ trống đã tạo thành công và hiển thị trên video.

Bước 1

Bước 2

Bước 3

Bước 4

1. VIDEO TƯƠNG TÁC

Không có tiêu đề Điền vào chỗ trống

Thời gian hiển thị nội dung tương tác *

0:09 - 0:10

☒ Dừng video để hiển thị nội dung tương tác

Nhấn hiệu

Đoạn nội dung hiển thị trực tiếp trên màn hình video

Tiêu đề *

Được sử dụng để tìm kiếm, báo cáo và thông tin bản quyền

Không có tiêu đề Điền vào chỗ trống

Mô tả cách làm bài tập *

Hướng dẫn cho người dùng biết cách trả lời nhiệm vụ này.

Điền các từ còn thiếu vào chỗ trống

Nhập nội dung bài tập *

Nhập nội dung

Thành phố Hồ Chí Minh là một thành phố của *Việt Nam*

THÊM NHẬP NỘI DUNG BÀI TẬP

Tùy chọn nâng cao (Không bắt buộc, có thể bỏ qua)

Hoàn thành Xóa

11. Game kéo thả nội dung

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo game dạng kéo và thả từ/hình ảnh vào khung

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Game kéo thả nội dung” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.>> Đặt tiêu đề (tên) cho bài tập >> Tạo vùng thả và các khối thả văn bản/hình ảnh

+ Tại mục cài đặt >> chọn thêm ảnh nền để tạo nền cho game

Bước 1

Bước 2

1. VIDEO TƯƠNG TÁC

Game kéo thả nội dung

Xóa Hoàn thành

Thời gian hiển thị nội dung tương tác *

0:09 - 0:10

☒ Dừng video để hiển thị nội dung tương tác

Nhãn hiệu

Đoạn nội dung hiển thị trực tiếp trên màn hình video

Tiêu đề *

Được sử dụng để tìm kiếm, báo cáo và thông tin bản quyền

Không có tiêu đề Game kéo thả nội dung

Bước 1

Cài đặt

Bước 2

Nhiệm vụ

Ảnh nền

không bắt buộc. Chọn một hình ảnh để sử dụng làm hình nền cho tác vụ kéo và thả của bạn.

+ Thêm

Bước 3: Tại mục nhiệm vụ: chọn “thêm loại” trên thanh nhiệm vụ để tạo vùng thả

Nhập tiêu đề cho khung thả tại mục “nhãn” >> Tick chọn “Hiển thị nhãn” và “Bật tính năng tự động căn chỉnh” >> chọn hoàn thành >> tiến hành căn chỉnh vùng thả theo kích thước mong muốn.

Lưu ý: giáo viên được tạo nhiều vùng thả cùng lúc.

>> Màn hình sau khi tạo vùng thả sẽ hiển thị như hình minh họa

Bước 3

Bắt đầu bằng cách đặt các khu vực thả của bạn.
Tiếp theo, đặt các phần tử có thể thả xuống và đánh dấu vào các khu vực thả thích hợp.

- Bước 4: Tạo khối thả văn bản/ hình ảnh để kéo thả vào khung: chọn “văn bản” hoặc “hình ảnh” trên thanh nhiệm vụ
- . Dạng văn bản: nhập văn bản => Tick chọn tất cả các khung thả đã tạo => Hoàn thành.
 - . Dạng hình ảnh: nhấp vào nút “Thêm” để thêm hình ảnh cần thả => Tích chọn tất cả các khung thả đã tạo => Hoàn thành.

Bước 1
Cài đặt

Nhiệm vụ *

Tạo khối thả bằng văn bản

Tạo khối thả bằng hình ảnh

Môn sinh học

môn địa lý

Bắt đầu bằng cách đặt các khu vực thả của bạn.
Tiếp theo, đặt các phần tử có thể thả xuống và đánh dấu vào các k
Cuối cùng, chỉnh sửa lại khu vực thả của bạn và đánh dấu các câu t

Bước 4

Bước 2
Nhiệm vụ

Nhiệm vụ *

Văn bản *

Chọn khu vực thả

☐ Chọn tất cả

☐ Môn sinh học

☐ môn địa lý

Độ mờ nền

100

☐ Số lượng cực đại của từng phần tử

Sao chép phần tử này để có thể kéo phần tử này đến nhiều vùng thả.

Bắt đầu bằng cách đặt các khu vực thả của bạn.
Tiếp theo, đặt các phần tử có thể thả xuống và đánh dấu vào các khu vực thả thích hợp.
Cuối cùng, chỉnh sửa lại khu vực thả của bạn và đánh dấu các câu trả lời chính xác.

Dạng văn bản

Nhiệm vụ *

Hình *

+ Thêm

☐ Văn bản thay thế

Yêu cầu. Nếu trình duyệt không thể tải hình ảnh, văn bản này sẽ được hiển thị. Văn bản từ giọng nói của người đọc cũng được sử dụng

Di chuột qua văn bản *

Không bắt buộc. Nội dung sẽ hiển thị khi người dùng rê trỏ chuột trên thiết bị vào vị trí ảnh

Mô tả ảnh

Optional. This text is displayed when the users hover their pointing device over the image.

Hình

Chọn khu vực thả

☐ Chọn tất cả

☐ Môn sinh học

☐ môn địa lý

Độ mờ nền

100

☐ Số lượng cực đại của từng phần tử

Sao chép phần tử này để có thể kéo phần tử này đến nhiều vùng thả.

Bắt đầu bằng cách đặt các khu vực thả của bạn.
Tiếp theo, đặt các phần tử có thể thả xuống và đánh dấu vào các khu vực thả thích hợp.

Dạng hình ảnh

Hoàn thành

Xóa

Bước 5: Sau khi tạo xong các khối thả, giáo viên nhấp đúp chuột vào từng khung thả để thiết lập khối thả chính xác cho khung thả đó bằng cách tick chọn (hình minh họa) >> chọn hoàn thành>> màn hình hiển thị các khung thả và khối thả sau khi tạo xong (hình minh họa) >> chọn hoàn thành >> game kéo thả nội dung đã tạo thành công và hiển thị trên video.

Môn sinh học

☒ **Hiển thị nhãn**
 Chọn các thành phần chính xác
☐ Chọn tất cả
☒ Thêm khối thả dạng chữ: Động vật
☒ Thêm khối thả dạng chữ: Thực vật
☒ Thêm khối thả dạng chữ: Sinh vật biển
☐ Thêm khối thả dạng chữ: Đồng bằng
☐ Thêm khối thả dạng chữ: Lục địa
☐ Thêm khối thả dạng chữ: Địa cầu
☐ Thêm khối thả dạng chữ: Châu lục
☒ Thêm khối thả dạng chữ: Phân tử

Độ mờ nền
 80

▶ Mẹo và phản hồi

☐ Khu vực thả này chỉ có thể chứa một phần tử
 Đảm bảo rằng chỉ có một câu trả lời chính xác cho khu vực thả này

☒ **Bật tính năng tự động căn chỉnh**
 Sẽ tự động căn chỉnh tất cả các thiết bị có thể kéo được thả trong vùng này.

Xóa

Hoàn thành

Bắt đầu bằng cách đặt các khu vực thả của bạn.
 Tiếp theo, đặt các phần tử có thể thả xuống và đánh dấu vào các khu vực thả thích hợp.
 Cuối cùng, chỉnh sửa lại khu vực thả của bạn và đánh dấu các câu trả lời chính xác.

Nhiệm vụ *

Môn sinh học

môn địa lý

Lục địa

Đồng bằng

Phân tử

Thực vật

Sinh vật biển

Địa cầu

Châu lục

Động vật

Bắt đầu bằng cách đặt các khu vực thả của bạn.
 Tiếp theo, đặt các phần tử có thể thả xuống và đánh dấu vào các khu vực thả thích hợp.
 Cuối cùng, chỉnh sửa lại khu vực thả của bạn và đánh dấu các câu trả lời chính xác.

Bước trước

Cài đặt

▶ Tùy chọn nâng cao (Không bắt buộc, có thể bỏ qua)

Hoàn thành

Xóa

Được quét bằng CamScanner

12. Chọn từ phù hợp

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo một bài tập dưới dạng tìm các từ quan trọng, các từ chính xác nhất trong câu.

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Chọn từ phù hợp” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Bước 3: Đặt tiêu đề (tên) cho bài tập

Bước 4: Giáo viên nhập mô tả cách làm bài tập cũng như câu hỏi có chứa các từ cần chọn

- **Lưu ý:** Các từ được thêm dấu hoa thị (*) ở phía trước và sau là từ cần tìm.

Bước 5: Chọn hoàn thành >> bài tập chọn từ phù hợp đã tạo thành công và hiển thị trên video.

Bước 1

Bước 2

Bước 3

Bước 4

Bước 5

Video tương tác Chọn từ phù hợp

Thời gian hiển thị nội dung tương tác *

0:00 - 0:10

☐ Dừng video để hiển thị nội dung tương tác

Nhãn hiệu

Đoạn nội dung hiển thị trực tiếp trên màn hình video

Tiêu đề *

Được sử dụng để tìm kiếm, báo cáo và thông tin bản quyền

Không có tiêu đề Chọn từ phù hợp

Nhập mô tả cách làm bài tập *

Mô tả cho người dùng biết cách làm bài tập này như thế nào

Nhập vào bất kỳ từ ngữ nào được cho là đúng trong đoạn văn

Nhập câu hỏi vào đây - Lưu ý: Các từ đúng được đặt trong cặp dấu sao (*) *

Từ nào là từ được viết đúng chính tả: san *sẻ* hay san sẽ

Tùy chọn nâng cao (Không bắt buộc, có thể bỏ qua)

Hoàn thành Xóa

Đưa ra chỉ dẫn

13. Kéo và thả từ

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để tạo một bài tập dạng kéo và thả các từ cho sẵn vào ô trống trong đoạn văn

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Kéo và thả từ” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung tương tác” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện, trong khoảng thời gian đã cài đặt.

Bước 3: Giáo viên nhập mô tả cách làm bài tập

Bước 4: Nhập đoạn văn bản mà giáo viên muốn học sinh hoàn thành>>: Chọn hoàn thành >> bài tập kéo và thả từ đã tạo thành công và hiển thị trên video.

- **Lưu ý:** Các từ/cụm từ được thêm dấu hoa thị (*) ở phía trước và sau là đáp án có sẵn để kéo và thả vào ô trống.

The image shows a software interface for creating interactive exercises. It is divided into two main parts: a top toolbar and a bottom content area.

Top Toolbar: Contains three tabs: "Bước 1: Tải lên/nhúng video" (Step 1: Upload/drop video), "Bước 2: Thêm tương tác" (Step 2: Add interaction), and "Bước 3: Tổng hợp nội dung bài giảng" (Step 3: Compile lesson content). Below the tabs is a row of icons. The icon for "Kéo và thả từ" (Drag and Drop Words) is highlighted with a red box and labeled "Bước 1".

Bottom Content Area: Displays the exercise configuration form. It includes a video player at the top showing a video titled "Review Doraemon | Doraemon Cũng Nghỉ Hè | Yuko Review". The video player has a "Kéo và thả từ" button and a "Xem sau" (Watch later) button. The form below the video player is divided into sections:

- Thời gian hiển thị nội dung tương tác *** (Interaction content display time *): A time range selector set to "0:09 - 0:10". This section is labeled "Bước 2".
- Dừng video để hiển thị nội dung tương tác** (Stop video to display interaction content): A checkbox that is checked. This section is labeled "Bước 2".
- Nhãn hiệu** (Label): A text input field.
- Tiêu đề *** (Title *): A text input field with a placeholder "Không có tiêu đề Chọn từ phù hợp" (No title, choose suitable words). This section is labeled "Bước 3".
- Phương tiện truyền thông** (Media): A section for adding media.
- Nhập mô tả cách làm bài tập *** (Enter description of how to do the exercise *): A text input field with a placeholder "Mô tả cho người dùng biết cách làm bài tập này như thế nào" (Describe to the user how to do this exercise). This section is labeled "Bước 3".
- Nhập câu hỏi vào đây - Lưu ý: Các từ đúng được đặt trong cặp dấu sao (*) *** (Enter the question here - Note: Correct words are placed in asterisk pairs (*) *): A text input field with a placeholder "Từ nào là từ được viết đúng chính tả: san *sê* hay san sẽ" (Which word is the word written correctly: san *sê* or san sẽ). This section is labeled "Bước 4".
- Tùy chọn năng cao** (Advanced options): A section for advanced settings, including a checkbox for "Không bắt buộc, có thể bỏ qua" (Not required, can be skipped).
- Hoàn thành** (Finish): A blue button to complete the exercise.
- Xóa** (Delete): A red button to delete the exercise.

14. Ngã tư

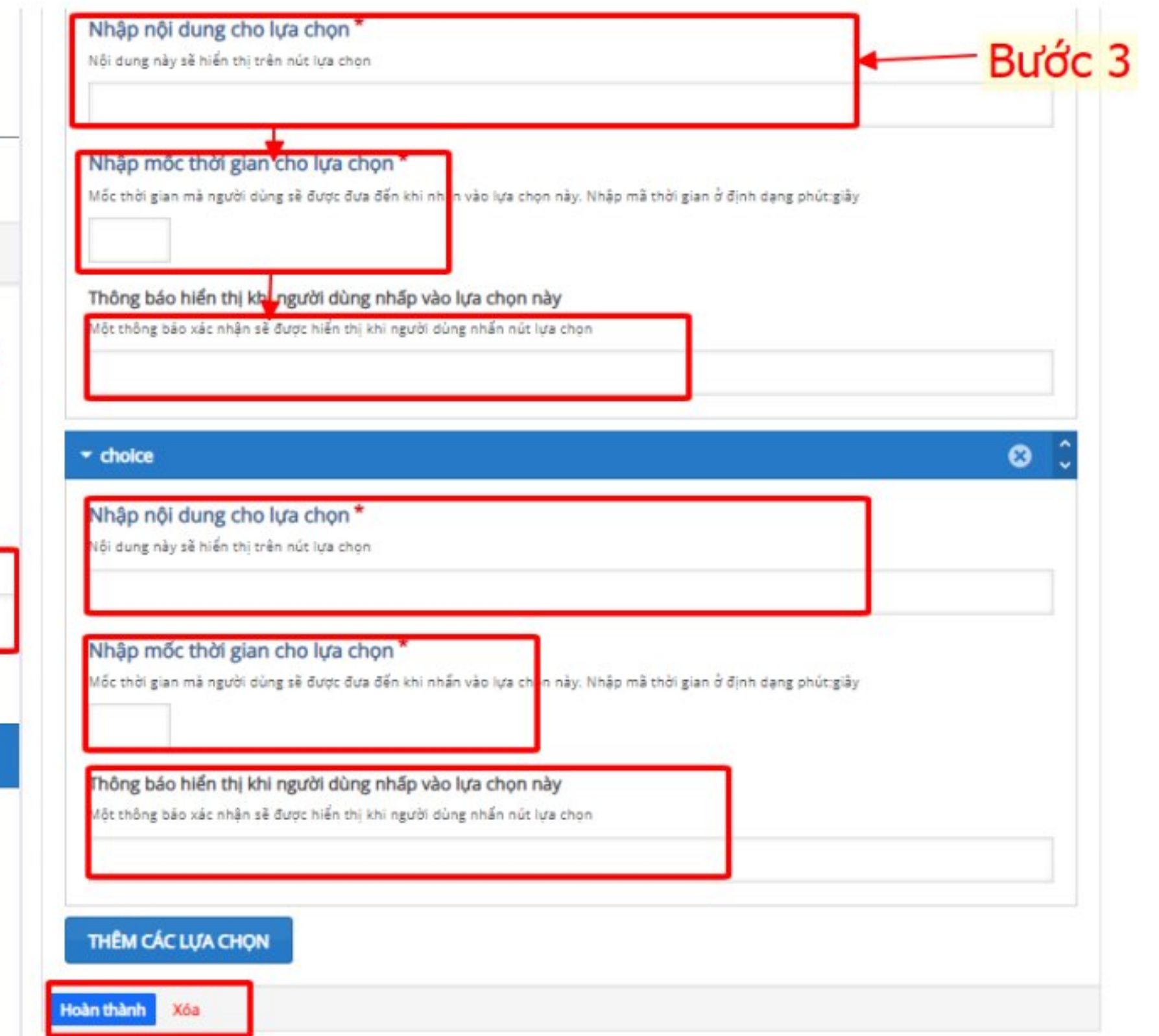
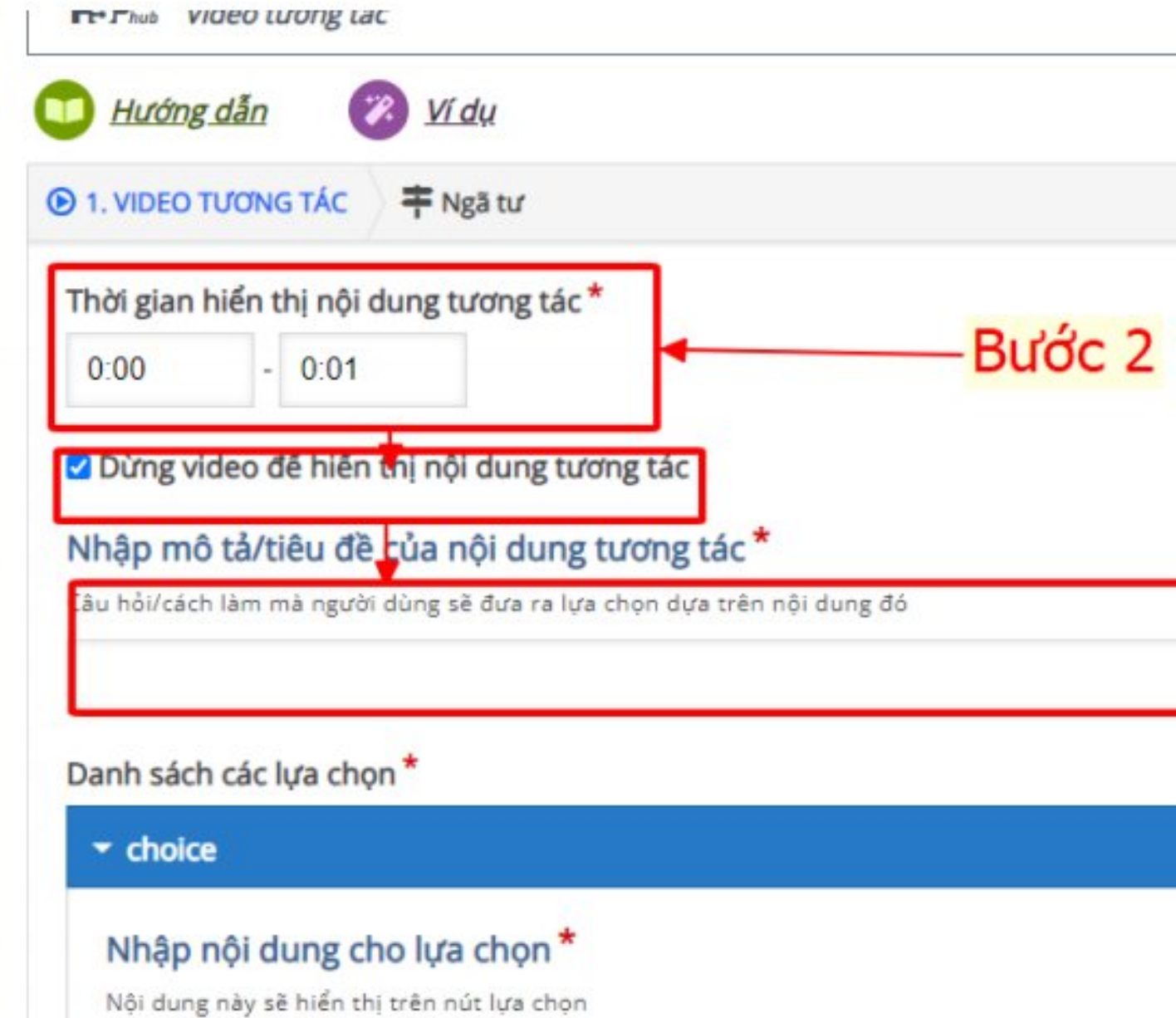
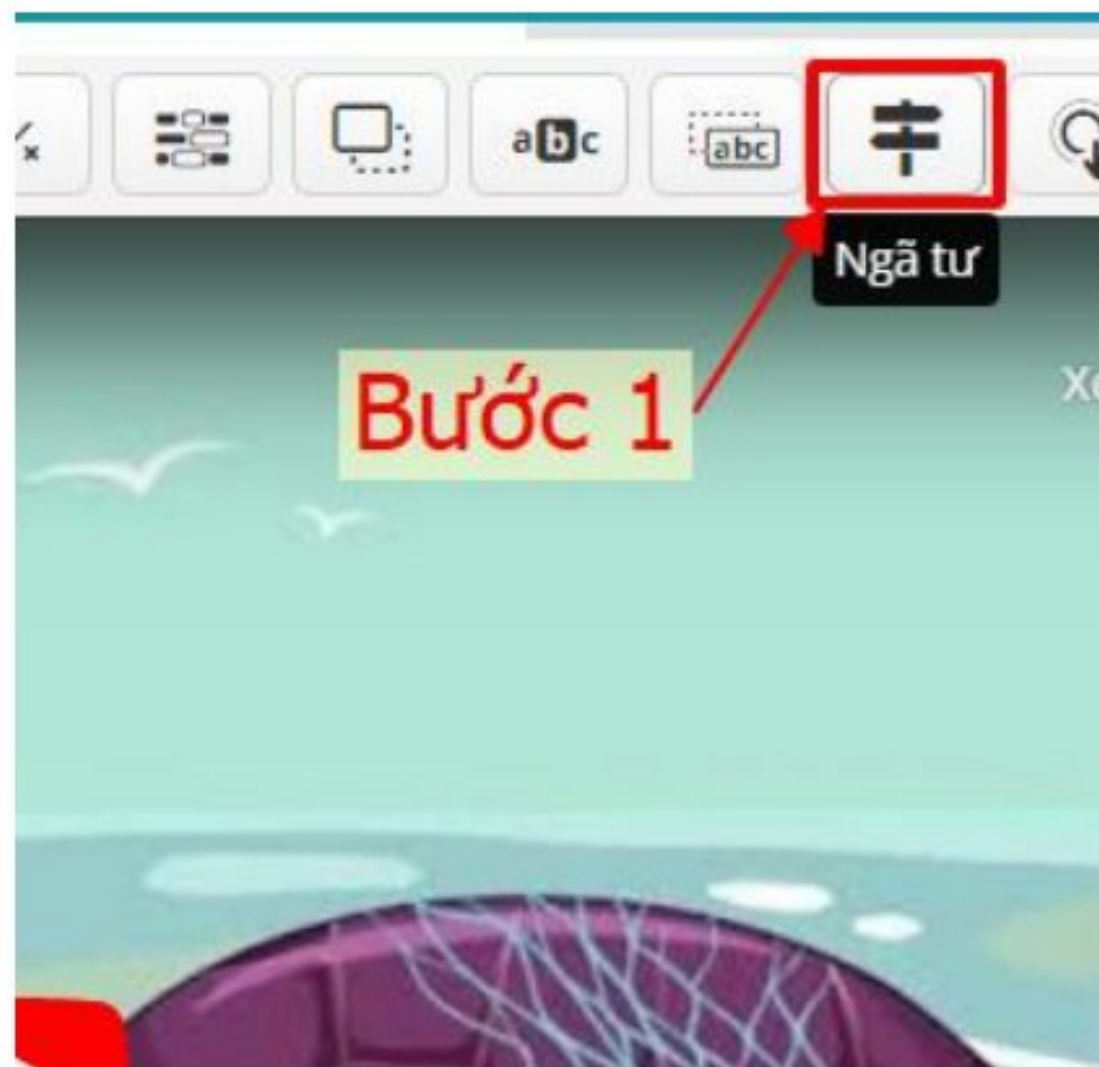
- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để thể hiện mục các phần trong bài học, HS nhấn vào để xem từng phần của bài học.

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Ngã Tư” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện >> Nhập mô tả/ tiêu đề nội dung.

Bước 3: Nhập nội dung cho lựa chọn >> Nhập mốc thời gian (khi nhấp vào hiển thị nội dung phần bài học) >> Nhập thông báo hiển thị khi người dùng nhấp vào nội dung >> Nhấp vào hoàn thành (nội dung từng phần hiển thị lên bài giảng.)

- **Lưu ý:** Có thể thêm nhiều lựa chọn ở phần Ngã tư này.



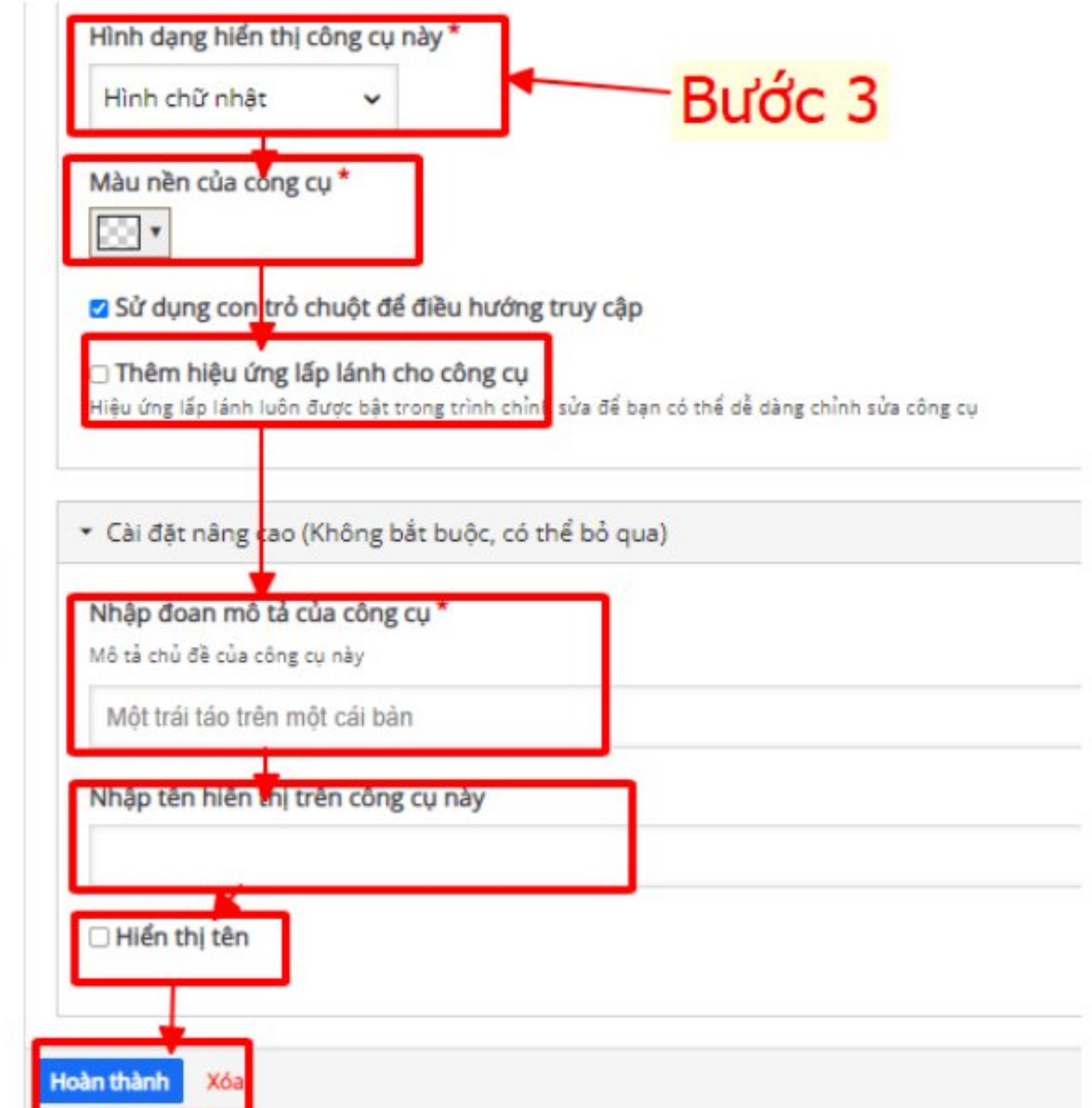
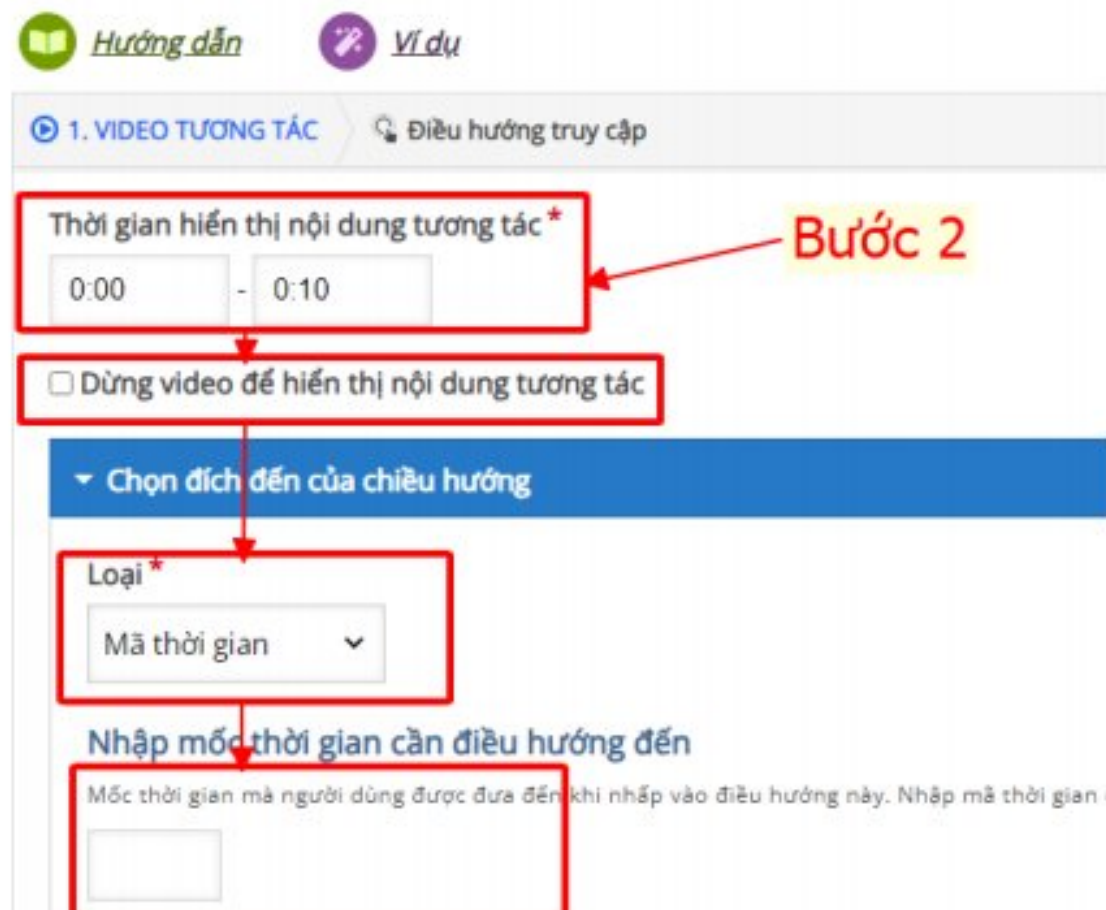
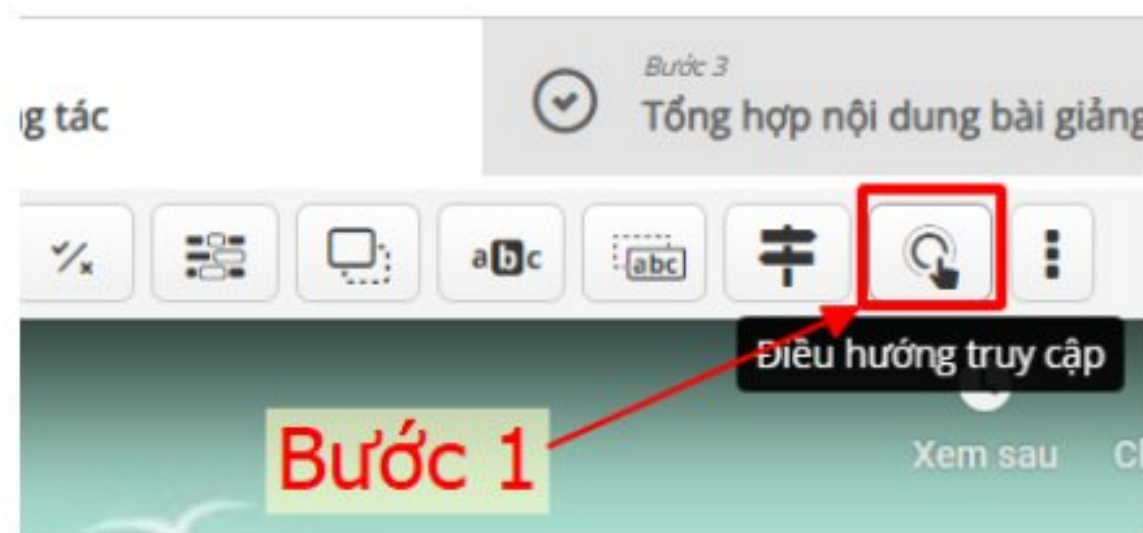
15. Điều hướng truy cập.

- **Chức năng:** giáo viên dùng tương tác này để điều hướng để các phần tương tác đã tạo trong bài học, HS nhấn vào để xem đường link hoặc xem lại bài tập ở mốc thời gian trong bài học.

Bước 1: Nhấp vào biểu tượng “Điều hướng truy cập” trên thanh công cụ

Bước 2: Tại “Thời gian hiển thị nội dung tương tác”: giáo viên chọn khoảng thời gian muốn tương tác xuất hiện. Chọn “Dừng video để hiển thị nội dung” nếu muốn video dừng lại khi tương tác xuất hiện >> Chọn loại Mã thời gian trong bài>> nhập thời gian cần điều hướng. (hoặc Chọn loại Trang Khác (URL) dán link cần điều hướng)

Bước 3: Chọn hình dạng hiển thị công cụ >> Chọn màu nền công cụ >> Thêm hiệu ứng lấy lảnh trong công cụ>> Nhập đoạn mô tả của công cụ>> Nhập tên hiển thị trên công cụ>> Chọn hiển thị tên>> Nhấp vào hoàn thành (Nội dung điều hướng sẽ hiện lên trên bài giảng)



A composite image featuring a handshake in the foreground, a city skyline at night in the background, and a blue banner with the text 'THANK YOU'. The handshake is between two people, one wearing a white shirt and the other a dark suit. The city skyline is visible through a semi-transparent overlay, showing illuminated buildings against a dark sky. The blue banner is positioned on the right side of the image.

THANK YOU

